

| | | | | |
|-------------|----------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 6 | Tài trợ XDSCVC | 93.565.000 | 92.500.000 | |
| Tổng | | 292.590.000 | 286.640.000 | Tồn: 5.950.000 |

III. Nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện trong năm học 2022-2023

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển sinh và công bố danh mục sách giáo khoa năm học 2022-2023 đến đông đảo cha mẹ học sinh.

- Kiểm tra toàn bộ cơ sở vật chất, phòng học, phòng phục vụ học tập, trường lớp, lập kế hoạch tu sửa, mua sắm kịp thời phục vụ cho năm học mới.

- Tập trung mọi nguồn lực duy trì bền vững chất lượng giáo dục, đặc biệt chất lượng mũi nhọn;

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 và Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình với trọng tâm là chất lượng giáo dục học sinh lớp 1, 2, 3 đồng thời vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, duy trì vững trường chuẩn quốc gia.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện đánh giá ngoài vào khoảng tháng 6 năm 2023.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng học sinh.

2. Các giải pháp

- Thực hiện tốt việc phân công chuyên môn, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và phòng học đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần cho 100% học sinh khối lớp 1 lớp 2 và lớp 3); bố trí đội ngũ giáo viên đủ về thành phần để thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình. Chủ động các phương án dạy học linh hoạt ứng phó để phòng chống dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Cán bộ giáo viên thực hiện tốt việc bồi dưỡng chuyên môn để cho việc triển khai thành công CTGDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo chương trình CTGDPT 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động được xếp loại cuối năm trong đó:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 22 (55%).

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 15 (32.5%).

Hoàn thành nhiệm vụ: 02 (10%).

Không hoàn thành nhiệm vụ: 1 (2,5%)

- 30/36 (88,2%) GV đạt giáo viên giỏi cấp trường

Giáo viên tham gia các kỳ thi do cấp trên tổ chức:

- 04 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện.

- 02 giáo viên đạt giáo viên viết chữ đẹp cấp huyện.

- 03 bộ sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp cơ sở.

3.3. Kết quả bình xét thi đua:

- Đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” cho 05 viên chức.

- Đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” cho 03 viên chức

- Đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 31 viên chức.

- Đề nghị UBND huyện tặng Giấy khen cho 11 viên chức xuất sắc tiêu biểu.

- Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 01 cá nhân xuất sắc đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2 năm liên tục.

- Khởi thi đua bình chọn 01 giáo viên tiêu biểu xuất sắc đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen

3.4. Kết quả xếp loại các đoàn thể nhà trường:

Chi bộ năm 2021 xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ» quyết định số 14-QĐ/ĐU ngày 30/12/2021 của Đảng ủy xã Năm N’Jang: 25/27 đảng viên chi bộ xếp loại “Đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó: 04 đ/c xếp loại: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Công đoàn trường năm học 2021-2022 xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Chi đoàn trường xếp loại thi đua năm 2021 “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo thông báo ngày 18/12/2021 của Ban chấp hành Đoàn xã Năm N’Jang.

4. Công tác thu, huy động và sử dụng các nguồn quỹ ngoài ngân sách

(Đơn vị tính: đồng)

| Stt | Nguồn quỹ | Kết quả thu được | Kết quả đã chi | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|------------------|----------------|---------|
| 1 | Quỹ Đội | 32.580.000 | 30.500.000 | |
| 2 | Thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh | 36.525.000 | 35.520.000 | |
| 3 | Quỹ Ban ĐDCMHS | 8.120.000 | 8.120.000 | |
| 4 | Tài trợ (Hỗ trợ HĐGD) | 121.800.000 | 120.000.000 | |

| | | | | vượt trội) | | viết chữ đẹp | | | | | |
|-----------|------------|------------|-------------|------------|-------------|--------------|------------|------------|-------------|-----------|------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1 | 199 | 36 | 18,1 | 40 | 20,1 | 7 | 3,5 | 190 | 95,5 | 9 | 4,5 |
| 2 | 170 | 33 | 19,4 | 39 | 22,9 | 15 | 8,8 | 169 | 99,4 | 1 | 0,6 |
| 3 | 164 | 26 | 16,1 | 36 | 22,0 | 16 | 9,8 | 164 | 100 | 0 | 0 |
| 4 | 184 | 18 | 9,8 | 38 | 20,7 | 11 | 6,0 | 184 | 100 | 0 | 0 |
| 5 | 165 | 29 | 17,6 | 48 | 29,1 | 13 | 7,9 | 165 | 100 | 0 | 0 |
| TS | 882 | 142 | 16,1 | 201 | 22,8 | 62 | 7,1 | 872 | 98,9 | 10 | 1,1 |

- Công tác duy trì sĩ số: Đạt 100 %

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng toàn trường **đạt 98,9 %**, đạt vượt 0,3% so với kế hoạch đề ra.

Khối 5: Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100 %.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành về rèn luyện năng lực đạt 98,9 %.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành về rèn luyện phẩm chất đạt 98,9 %.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình các môn học chuyên ngành (Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật, tiếng Anh) đạt 100 %.

* Tổ chức và tham gia đầy đủ các hội thi, giao lưu các cấp dành cho giáo viên và học sinh.

- 19 học sinh tham gia cuộc thi viết chữ đẹp cấp huyện (trong đó đạt giải bạc 1, đồng 1, khuyến khích 5, 11 em được công nhận).

- Thi Olim- Pic toán tiếng Việt và toán tiếng Anh cấp huyện

+ Trong đó toán TV giải vàng 2, giải bạc 5, đồng 11, khuyến khích 21.

+ Trong đó toán TA giải vàng 10, giải bạc 2, đồng 2, khuyến khích 5, 11 em được công nhận).

- Thi OlymPic toán tiếng Việt và toán tiếng Anh cấp tỉnh:

+ Trong đó toán TV giải vàng 0, giải bạc 1, đồng 0, khuyến khích 2.

+ Trong đó toán TA giải vàng 0, giải bạc 9, đồng 1.

- Thi Olim- Pic toán tiếng Việt và toán tiếng Anh cấp Quốc gia:

+ Trong đó toán tiếng Anh 01 khuyến khích.

3.2. Về chất lượng giáo viên

Chất lượng đội ngũ giáo viên trong năm học 2021- 2022 đã đạt được như sau:

-100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt quy định của ngành, của địa phương, luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo được phụ huynh và nhân dân tin tưởng.

Tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo, triển khai phong trào giúp đỡ học sinh nghèo: 16.530.000đ

Kêu gọi mạnh thường quân giúp đỡ 10 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trị giá: 20.000.000 đồng.

Phát động phong trào “kế hoạch nhỏ” giúp đỡ trao quà 20 suất trị giá 6.000.000 đồng.

Ngoài ra nhà trường huy động các mạnh thường quân ủng hộ cho quỹ phòng chống dịch Covid 19 với tổng số tiền 7.100.000 đồng, hỗ trợ giúp đỡ học sinh, giáo viên khi bị nhiễm Covid 19, cho bếp ăn khu các ly tại trường trong tháng 10/2021.

Duy trì phong trào thi đua thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”: đẩy mạnh các hoạt động thi đua thực hiện điều dạy thứ 4 của Bác Hồ đối với học sinh - “**Giữ gìn vệ sinh thật tốt**” để nâng cao nhận thức và hành động của học sinh đối với bản thân, nhà trường và cộng đồng nhất là trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19;

Xây dựng “Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn”; tiếp tục duy trì và phát huy phong trào “Viết chữ đẹp”; Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường;

Hoạt động tuyên truyền vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp được thực hiện đúng kế hoạch thông qua nhiều hình thức: trong thời gian dịch bệnh được tuyên truyền bằng các bảng biển, tài liệu được in ấn phát về cho học sinh; các hoạt động tuyên truyền thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân như rửa tay bằng xà phòng được tuyên truyền và được học sinh thực hiện nghiêm túc hàng ngày.

Căn cứ vào tình hình thực tế và diễn biến thời tiết theo mùa, bộ phận y tế nhà trường đã lên kế hoạch tuyên truyền tham mưu triển khai kịp thời cho học sinh như dịch bệnh Covid 19, dịch bệnh sốt xuất huyết, ...

2.6. Nhiệm vụ 6: Các hội thi, giao lưu trong năm học

** Tổ chức hội thi cấp trường:*

- Hội thi “Viết chữ đẹp” dành cho giáo viên và học sinh.
- Hội thi “Xây dựng trường lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

** Tham gia các cuộc thi cấp huyện*

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi;
- Hội thi “Viết chữ đẹp” dành cho giáo viên và học sinh;
- Hội thi Olim pic toán tiếng Việt và toán tiếng Anh trên Internet.

3. Kết quả đạt được cuối năm học

3.1. Chất lượng học sinh thể hiện trong bảng thống kê dưới đây:

| Kh ối | TSHS | Khen cuối năm học | | Khen đột xuất, phong trào: | Lên lớp /HTCTTH | Chưa được lên lớp/Chưa HTCTTH |
|----------|------|----------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------------------------|
| | | Học sinh Xuất sắc | Học sinh tiêu biểu (thành tích | | | |

- 100% các kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường trong năm học đều được giải trình, đều được huy động sự tham gia của các bên liên quan.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh....

2.4. Nhiệm vụ 4: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh tiểu học

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc công tác sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học;

- Tổ chức dạy học, lập kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học;

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn chất lượng, hiệu quả;

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện đúng quy định công tác đánh giá học sinh đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT và đối lớp 1 và lớp 2 đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

2.5. Nhiệm vụ 5: Các hoạt động giáo dục

Duy trì phong trào thi đua “Xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn”. Giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Học sinh được hướng dẫn cách tự học, cách tổ chức và tham gia các hoạt động làm việc theo nhóm, chủ động bày tỏ các quan điểm, hiểu biết trong bài học, cảnh quan và điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường được cải thiện nhanh chóng, có cây xanh bóng mát, lớp học đủ ánh sáng, Học sinh được trang bị kiến thức cơ bản để ứng xử với những tình huống trong cuộc sống, kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm, kỹ năng tự chăm sóc bản thân...

Phong trào thi đua của Liên đội Lê Đình Chinh thực hiện sôi nổi theo định hướng về “Công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022” của bộ tiêu chí thi đua Hội đồng đội huyện Đắk Song.

Các phong trào thi đua tại lớp, Chi đội, tổ chuyên môn trong năm học 2021-2022 với nội dung thiết thực theo tinh thần đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đảm bảo thực hiện chương trình phổ thông năm 2018; các phong trào theo hướng dẫn và kế hoạch tổ chức của các cấp, ngành và địa phương trong các ngày lễ lớn.

năm.

- Công văn 1853/BGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HĐGD tin học cấp tiểu học: Nhà trường dạy Tin học từ khối lớp 3-5. Trong năm có 01 học sinh tham gia Hội thi tin học trẻ cấp tỉnh.

- Công văn 123/PGD&ĐT ngày 01/3/2021 về hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021.

- Công văn số 553/PGD&ĐT ngày 07/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tạm dừng tổ chức dạy học trực tiếp, chuyển sang dạy học trực tuyến và các hình thức dạy học khác, CV 563/PGD&ĐT ngày 14/9/2021: Xây dựng 3 phương án dạy học linh hoạt thích ứng với tình hình dịch bệnh.

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên xác định được nhiệm vụ, xây dựng được kế hoạch thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ năm học đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19.

2.2. Nhiệm vụ 2: Lập kế hoạch giáo dục nhà trường gắn với việc phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và cộng đồng.

Thực hiện Công văn số 426/PGD&ĐT, ngày 07/7/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 553/PGD&ĐT, ngày 07/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tạm dừng tổ chức dạy học trực tiếp, chuyển sang dạy học trực tuyến và các hình thức dạy học khác; Công văn số 563/PGD&ĐT, ngày 14/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, năm học 2021-2022 ứng phó với dịch bệnh Covid -19; các văn bản về phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Trung ương và địa phương, nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các phương án tổ chức dạy học trong phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, an toàn và hiệu quả nhất.

- 100% cán bộ, giáo viên chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân theo các phương án, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19;

- 100% cán bộ, giáo viên biết và tham gia xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường trên tinh thần "**Tập trung – dân chủ - kỷ cương – tình thương – trách nhiệm**";

- 100% cán bộ, giáo viên biết và thực hiện được việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình và kết hợp các hình thức dạy học khác nhau đạt hiệu quả cao nhất;

- 100% học sinh được học và học được trong mọi tình huống.

2.3. Nhiệm vụ 3: Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

- 100% giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý có nhận thức đúng đắn, thay đổi tư duy trong việc quản lý, quản trị trường học, tạo môi trường giáo dục "lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc".

bố mẹ đi làm ăn xa để lại con nhỏ cho ông bà chăm sóc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

3. Bối cảnh bên trong

3.1. Điểm mạnh của nhà trường

Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường phần đông đều trẻ, khỏe, nhiệt tình, có chí tiến thủ, có trình độ đạt chuẩn cao, kỹ năng, kinh nghiệm quản lý, dạy học khá tốt.

Cán bộ quản lý nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong công việc, đội ngũ giáo viên trẻ, khỏe, tỷ lệ chuẩn về trình độ đào tạo cao, vững về chuyên môn, nhiệt tình trong công tác, chịu khó học hỏi và có ý thức tốt trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh nhà trường nhiệt tình, có trách nhiệm, quan tâm đến phong trào dạy học và các hoạt động giáo dục của trường, huy động được nguồn quỹ phục vụ cho các phong trào, hoạt động tạo điều kiện cho nhà trường từng bước hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Trường đặt ở trung tâm khu dân cư, hệ thống giao thông đường bộ đã được được nhà nước và nhân dân quan tâm đầu tư xây dựng đáp ứng đi lại thuận lợi cho học sinh, phụ huynh và giáo viên.

3.2. Điểm yếu

Số lượng giáo viên còn thiếu so với định mức biên chế giao dẫn đến khó khăn trong công tác thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Nhà trường chưa có phòng học bộ môn, chưa có thư viện riêng phải mượn phòng học và dùng chung với phòng thiết bị. Năm qua do tình hình dịch bệnh Covid 19 học sinh phải học online nhiều ngày nên các hoạt động giáo dục, nhu cầu vui chơi, hoạt động thể dục thể thao cho học sinh cũng phần nào bị hạn chế.

II. Kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.1. Nhiệm vụ 1: Cập nhật các văn bản mới và các văn bản tiếp tục thực hiện trong năm học và những năm học tiếp theo.

Đã triển khai văn bản qua các kênh thông tin gửi qua Email, Zalo..., đồng thời lập kế hoạch thực hiện: Công văn số 347/PGDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Công văn 508/PGDĐT về quản lý, trang bị sách giáo khoa, sách tham khảo: thành lập hội đồng chọn sách và xuất bản phẩm tham khảo, thông báo đầy đủ cho phụ huynh và niêm yết công khai. Công văn 650/PGDĐT ngày 17/11/2020 về thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm: xây dựng kế hoạch trải nghiệm.

- Công văn 210/PGDĐT ngày 02/4/2021 về quyên góp sách giáo khoa: 15 bộ sách các loại.

- Công văn 543/PGDĐT ngày 02/9/2021 về thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5: xây dựng kế hoạch giáo dục đối với lớp 5, thực hiện nghiêm túc trong

- Tổng số phòng học: 28 phòng (cấp 4: 20 phòng; kiên cố: 08 phòng),
- Nhà hiệu bộ: 01
- Phòng thư viện, thiết bị: 01 (mượn phòng học)
- Phòng y tế học đường: 01
- Phòng truyền thống Đội: 01 (mượn phòng học)
- Phòng Tin học : 01 (dùng phòng học)
- Nhà đa năng: 01.

Các phòng học đã được mắc điện thắp sáng, quạt, ti vi thông minh, mạng inter net (4 phòng 1 đường truyền), có đủ bàn ghế cho học sinh ngồi tương đối đảm bảo chất lượng (mỗi phòng học có đủ bàn ghế chỗ ngồi cho học sinh, 01 bộ bàn ghế GV), tuy nhiên phòng học có diện tích nhỏ nên chật chội.

2. Bối cảnh bên ngoài

2.1. Thời cơ: Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo huyện và của chính quyền địa phương.

Sự quan tâm đầu tư của Hội cha mẹ phụ huynh học sinh nhà trường cho con em học tập tương đối tốt, do có sự phối hợp khá hài hoà giữa nhà trường và gia đình học sinh để giáo dục con em. Nhiều PHHS đã quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả ngày càng cao.

Các chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo được quan tâm đúng mức tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giáo viên yên tâm công tác.

Khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin phát triển mạnh tạo nhiều thuận lợi cho giáo viên, học sinh ứng dụng vào hoạt động dạy và học.

2.2. Thách thức

Năm học 2021 – 2022 là năm học toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, đồng thời thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 và Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình với trọng tâm là chất lượng giáo dục học sinh lớp 1, lớp 2 và các điều kiện CSVC, ĐNGV để đáp ứng theo lộ trình CTGDPT 2018.

Với sự tác động không nhỏ của tốc độ phát triển khoa học kỹ thuật, đòi hỏi mỗi cán bộ, giáo viên không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn, đảm bảo yêu cầu ngày càng cao về hiệu suất công việc.

Một số học sinh trong trường có hoàn cảnh khó khăn như dịch bệnh Covid – 19 và giá cả nông sản xuống thấp, các mặt hàng tiêu dùng tăng cao, tiêu chết...nên

Số: 14/BC-LĐC

Năm N'Jang, ngày 31 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2021-2022

Thực hiện công văn số 195/PGDDĐT ngày 12/4/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc hướng dẫn tổng kết năm học 2021- 2022 và chuẩn bị cho năm học 2022 - 2023, trường tiểu học Lê Đình Chinh báo cáo với những nội dung cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

1.1. Về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên.

Tổng số hiện nay: 44 người (CBQL: 03; GV: 35; NV: 05, HĐ 68: 01).

+ Số CBQL đã qua đào tạo TCLLCT và Quản lý trường học: 03 đ/c.

+ Số CBGV là đảng viên là 27/44 CBQL, GV, NV, người lao động.

+ Tổng số GV dạy các môn: 26 đ/c; Số GV chuyên ngành: 08 đ/c; Giáo viên TPT Đội 01 đ/c.

1.2. Về tình hình học sinh: Số liệu đầu năm tính đến 27/5/2022

| Khối | Số lớp | Số học sinh | Nữ | | Dân tộc | | Nữ dân tộc | | Học sinh khuyết tật | |
|-------------|-----------|-------------|------------|-------------|-----------|----------------------------------|------------|-------------------------------------|---------------------|---------|
| | | | Số lượng | Tỉ lệ % | Số lượng | Tỉ lệ % so với TS HS toàn trường | Số lượng | Tỉ lệ % so với TS HS nữ toàn trường | Số lượng | Tỉ lệ % |
| 1 | 05 | 199 | 107 | 53,7 | 18 | 9,04 | 8 | 0,7 | | |
| 2 | 05 | 170 | 86 | 50,5 | 20 | 11,7 | 11 | 1,3 | | |
| 3 | 05 | 164 | 73 | 44,5 | 16 | 9,7 | 4 | 0,5 | | |
| 4 | 05 | 184 | 87 | 47,2 | 16 | 8,6 | 8 | 0,9 | | |
| 5 | 05 | 165 | 83 | 50,3 | 17 | 10,3 | 5 | 0,6 | | |
| Tổng | 25 | 882 | 436 | 49,4 | 87 | 9,8 | 36 | 0,8 | | |

1.3. Tình hình cơ sở vật chất kĩ thuật, trang thiết bị dạy học

**UBND HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TH LÊ ĐÌNH CHINH**



**BÁO CÁO TỔNG KẾT
NĂM HỌC 2021-2022**